MINI TEST

Date: *May 15th, 2025* **Time:** *15 minutes*

Score: / 20

Full name: _____

Class : _____

Bài 1. Hoàn thành bảng từ vựng sau:

Words		Meaning
1.	n	nhà tài trợ
2. open doors for (sb)	expr	
3. claim to fame	expr	
4.	adj	có sức ảnh hưởng
5.	n	sự ảnh hưởng
6.	n	không đạt được tiến triển hay thành công nào
7.	n	bê bối, tai tiếng
8. breakthrough	n	

Bài 2. Sử dụng thì Quá khứ đơn và Quá khứ hoàn thành để chia động từ cho các câu sau:

1. When I went out to play with my friends, I _____ (already/ do) my homework.

2. Tim _____ (clean) the house by the time his mother came back home.

3. When he went to Thailand, he _____ (study) Thailand for over 2 years.

LIVEWORKSHEETS

4. When we _____ (get) out of the office, the light had gone out.

5. It _____ (be) mid- night and most of the shops had just closed.

6. The motorbike _____ (burn) just after it _____ (crash) into the tree.

7. Mary _____ (not cry) because she _____ (know) the truth.

8. By the time we _____ (start) our work, she _____ (explain) everything clearly.

9. _____ (you/ feel) surprised when you _____ (hear) the news?

10. The children _____ (collect) mangos that _____ (fall) from the tree.

11. John _____ (not complete) his homework by the deadline, so he _____ (call) his teacher to tell that he would submit it late.

12. _____ (Mai/ phone) Nam before she _____ (go) to see him in Ho Chi Minh City?

POCE
HỌC GIỎI - NÓI HAY

LIVEWORKSHEETS